

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 746/2020/HC-PT

Ngày: 15 - 12 - 2020

V/v Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 415/2020/TLPT-HC ngày 06 tháng 8 năm 2020 về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 03/2020/HC-ST ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 4000/2020/QĐPT-HC ngày 23 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1959 (có mặt);

Địa chỉ: số 645/2, ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Người bị kiện:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Xuân N - Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 13/10/2020) (xin vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Tầng 9, tòa tháp A, Trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương thuộc phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P; địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Phước V, huyện P, tỉnh Bình Dương (xin vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tô Văn Đ1, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện P (Văn bản ủy quyền số 24/GUQ-UBND ngày 12/02/2020 (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Lê Thị Ch, sinh năm 1963. Địa chỉ: Số 645/2, ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương (xin vắng mặt)

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Trần Văn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Người khởi kiện ông Trần Văn Đ trình bày:*

Phần đất có diện tích khoảng 480m² (trong đó ngang 8m dài 60m) gia đình ông Trần Văn Đ sử dụng làm con đường đi và được Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2004, đến năm 2016 cấp đổi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong quá trình cấp đổi, UBND huyện P tự ý chuyển đổi phần đất nông nghiệp của gia đình ông thành đất giao thông nông thôn với diện tích khoảng 336m² (ngang 4m dài 84m).

Năm 2018, ông Đ mới biết phần đất nông nghiệp của gia đình ông trở thành đất giao thông, nên làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện P.

Ngày 02/10/2019, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Công văn số 970/UBND-NC về việc trả lời đơn của ông Trần Văn Đ có nội dung: Phần đất là lối đi chung (đất giao thông), do bà Đinh Thị Cửa bỏ ra làm lối đi chung, không phải do gia đình ông Đ bỏ ra làm lối đi, nên Chủ tịch UBND huyện không có cơ sở xem xét kiến nghị của ông Đ.

Ông Đ nhận thấy Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông không thẩm tra, xác minh về con đường đi là không đúng pháp luật, xâm phạm đến quyền lợi hợp pháp của gia đình ông.

Vì vậy, ông Trần Văn Đ yêu cầu Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 03468, số phát hành CB 041341 ngày 15/4/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương chứng nhận cho bà Lê Thị Ch cùng ông Trần Văn Đ được quyền sử dụng 14.654,9m², thuộc thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41, tọa lạc tại ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương. Yêu cầu Tòa án hủy Công văn số 970/UBND-NC ngày 02/10/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc trả lời đơn của ông Trần Văn Đ.

** Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương trình bày:*

Ngày 23/9/2004, hộ ông Trần Văn Đ đã được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 01777 QSDĐ/PG, trong đó có thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41, diện tích 14.254m², mục đích sử dụng: 400m² T+ 13.854m² vườn, tọa lạc tại ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Ngày 21/11/2015 và ngày 18/01/2016, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P phối hợp công chức địa chính xã An B và hộ ông Trần Văn Đ lập bản đồ mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất và phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41. Theo đó, một phần hướng tây thửa đất số 112 tiếp giáp đường đất (*ông Đ đã ký xác nhận vào bản mô tả và phiếu xác nhận ngày 21/11/2015 và ngày 18/01/2016*).

Ngày 19/02/2016, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện P đã chỉnh lý trên giấy chứng nhận diện tích đo đạc lại thửa 112 là 14.654,9m² tăng 400,9m². Trên cơ sở Văn bản khai nhận di sản thừa kế và thỏa thuận quyền sử dụng đất chung của hộ gia đình của ông Trần Văn Đ được công chứng chứng thực ngày 15/8/2015, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 041341, CB 041342 (số vào sổ CS 03468) cho bà Lê Thị Ch đồng sử dụng với ông Trần Văn Đ, với diện tích 14.654,9m² tọa lạc tại ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Điều 20 Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 của UBND tỉnh Bình Dương quy định về một số vấn đề liên quan đến thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương thì trường hợp thừa kế, cấp giấy chứng nhận đối với thửa đất nêu trên của ông Trần Văn Đ và bà Lê Thị Ch là đủ điều kiện giải quyết theo trình tự, thủ tục quy định.

** Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Bình Dương trình bày:*

Ngày 13/9/2004 hộ ông Trần Văn Đ được UBND huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 90.958m² gồm 18 thửa đất, trong đó thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41, diện tích 14.250m², tại ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương; ngày 15/4/2016 ông Đ lập thủ tục đo đạc nhận thừa kế không có diện tích con đường và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 03468 đối với diện tích 14.254m² thuộc thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41 nêu trên.

Về trình tự thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trần Văn Đ do UBND huyện P cấp ngày 23/9/2004, được thực hiện theo quy trình địa chính chính quy quy định tại Thông tư 1990/2001/TT-TCĐC ngày 30/11/2001 của Tổng Cục địa chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Luật Đất đai năm 2003. Ngày 15/4/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 03468 cho ông Trần Văn Đ cùng bà Lê Thị Ch được quyền sử dụng diện tích 14.650m², tại ấp Rạch

C, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương được thực hiện theo thủ tục nhận thừa kế đổi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng quy định Luật Đất đai năm 2013 (có đo đạc chỉnh lý bổ sung).

Ngày 16/7/2019, ông Trần Văn Đ làm đơn khiếu nại đến UBND huyện P với nội dung: Năm 2004 ông Đ được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy trình địa chính chính quy, năm 2016 ông Đ xin cấp đổi lại và yêu cầu con đường đi từ nhà ông ra đường ĐT-741 là đất của gia đình ông Đ tự bỏ ra để làm đường đi, nên xin được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tuy nhiên trong sơ đồ vị trí mảnh trích lục địa chính không thể hiện có con đường đi ra đường ĐT-741 trong diện tích được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 05/8/2019 ông Đ tự nguyện rút lại đơn khiếu nại, đến ngày 06/8/2019 ông Đ tiếp tục làm đơn kiến nghị UBND huyện P xem xét cấp quyền sử dụng đất diện tích ngang khoảng 8m dài 90m từ đường ĐT-741 vào tới nhà ông Đ.

Ngày 02/10/2019, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Công văn số 970/UBND-NC về việc trả lời đơn của ông Đ yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có diện tích ngang khoảng 8m dài 90m từ đường ĐT-741 vào tới nhà ông Đ là không có cơ sở để xem xét.

Theo bản đồ địa chính chính quy xã An B, khu đất ông Đ yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể hiện là đất giao thông. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01777 QSDĐ/PG ngày 23/9/2004 do UBND huyện P cấp cho hộ ông Trần Văn Đ và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 03468 ngày 15/4/2016 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp cho ông Trần Văn Đ cùng bà Lê Thị Ch được thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Ch trình bày:*

Thông nhất như lời trình bày của ông Trần Văn Đ và không có yêu cầu nào khác.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2020/HC-ST ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, quyết định:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Đ về việc yêu cầu:

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 03468, số phát hành CB 041341 ngày 15/4/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương chứng nhận cho bà Lê Thị Ch cùng ông Trần Văn Đ được quyền sử dụng 14.654.9m², thuộc thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41, tọa lạc tại ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Hủy Công văn số 970/UBND-NC ngày 02/10/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc trả lời đơn của ông Trần Văn Đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, người khởi kiện là ông Trần Văn Đ có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện là ông Trần Văn Đ vẫn giữ kháng cáo yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án hành chính sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đ, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 03468, số phát hành CB 041341 ngày 15/4/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương chứng nhận cho bà Lê Thị Ch cùng ông Trần Văn Đ được quyền sử dụng 14.654,9m², thuộc thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41, tọa lạc tại ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương và hủy Công văn số 970/UBND-NC ngày 02/10/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc trả lời đơn của ông Trần Văn Đ.

Người bị kiện xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật Tố tụng hành chính. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Trần Văn Đ kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án đã triệu tập hợp lệ, người bị kiện Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương (có ông Phạm Xuân N đại diện theo ủy quyền), Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P (có ông Tô Văn Đ1 đại diện theo ủy quyền) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Ch xin vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những đương sự này.

[2] Người khởi kiện là ông Trần Văn Đ kháng cáo cho rằng phần đất có diện tích khoảng 480m² (trong đó ngang 8m dài 60m) gia đình ông sử dụng làm con đường đi và được UBND huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt là GCN-QSDĐ) từ năm 2004, đến năm 2016, được cấp đổi lại GCN-

QSDĐ. Trong quá trình cấp đổi, UBND huyện P tự ý chuyển đổi phần đất nông nghiệp của gia đình ông thành đất giao thông nông thôn với diện tích khoảng 336m² (ngang 4m dài 84m) nên ông khiếu nại. Ngày 02/10/2019, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Công văn số 970/UBND-NC về việc trả lời đơn của ông Trần Văn Đ có nội dung: “Phần đất là lối đi chung (đất giao thông), do bà Đinh Thị Cửa bỏ ra làm lối đi chung...” là không đúng pháp luật, xâm phạm đến quyền lợi hợp pháp của gia đình ông.

[3] Về thủ tục tố tụng:

[3.1] Ngày 31/12/2019, ông Trần Văn Đ nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân tỉnh Bình Dương yêu cầu: hủy GCN-QSDĐ số CS 03468, số phát hành CB 041341 ngày 15/4/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương chứng nhận cho bà Lê Thị Ch cùng ông Trần Văn Đ được quyền sử dụng 14.654,9m², thuộc thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41, tọa lạc tại ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương; và yêu cầu hủy Công văn số 970/UBND-NC ngày 02/10/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc trả lời đơn của ông Trần Văn Đ.

[3.2] Căn cứ Điều 116, Điều 118 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của Nghị quyết số 104/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Luật Tố tụng hành chính thì đơn khởi kiện của ông Trần Văn Đ còn trong thời hạn luật định, hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[4] Về nội dung kháng cáo của ông Trần Văn Đ.

[4.1] Hồ sơ vụ án thể hiện, nguồn gốc thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41, có diện tích 14.654,9m², tọa lạc tại ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp GCN-QSDĐ ngày 15/4/2016; số vào sổ CS 03468; số phát hành CB 041342 cho bà Lê Thị Ch cùng ông Trần Văn Đ nằm trong tổng diện tích đất 90.958m² do hộ ông Trần Văn Đ kê khai đăng ký xin cấp GCN-QSDĐ từ năm 2001. Ngày 23/9/2004, UBND huyện P cấp GCN-QSDĐ số 01777 QSDĐ/PG cho hộ ông Trần Văn Đ đối với 18 thửa đất, tổng diện tích đất sử dụng là 90.958m², trong đó có thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41, có diện tích 14.654,9m² nêu trên.

[4.2] Theo biên bản làm việc ngày 28/6/2018 của UBND xã An Bình; Công văn số 2101/CNVPĐKĐĐ ngày 28/8/2019 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P; Công văn số 427/UBND ngày 18/9/2019 của UBND xã An Bình và Báo cáo số 125/BC-TNMT ngày 20/9/2019 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện P xác định con đường nối dài từ đường ĐT 741 đến ranh giới đất ông Đ được cấp GCN-QSDĐ là đất giao thông, phần đất ông Đ khiếu nại là lối đi chung, không phải do ông Đ bỏ ra làm lối đi.

[4.3] Tại Văn bản khai nhận di sản thừa kế và thỏa thuận quyền sử dụng đất chung của hộ gia đình được Văn phòng công chứng Phú Giáo chứng thực ngày

15/8/2015, phần đất có diện tích 14.254m², thuộc thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41, theo mảnh trích lục địa chính do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P lập ngày 10/8/2015 từ GCN-QSĐĐ số W: 305789 vào sổ số 01777 QSĐĐ/PG do UBND huyện P cấp ngày 23/9/2004, tại trang trích lục bản đồ địa chính không thể hiện phần đất ông Đ yêu cầu (ngang 4m dài 90m). Ngày 23/3/2016 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P xác lập mảnh trích lục địa chính số 764-2016 theo yêu cầu của ông Trần Văn Đ, thể hiện thửa 112 có diện tích 14.654.9m², không có phần đất giáp đường ĐT 741 đến ranh thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41 ông Đ được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp GCN-QSĐĐ ngày 15/4/2016.

[4.4] Như vậy, có căn cứ xác định phần đất ông Trần Văn Đ yêu cầu UBND huyện P cấp GCN-QSĐĐ có chiều ngang 4m và chiều dài 90m hiện nay là đất giao thông lối đi công cộng không thuộc quyền sử dụng của ông Trần Văn Đ. Do đó, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm nhận định Công văn số 970/UBND-NC ngày 02/10/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc trả lời đơn của ông Trần Văn Đ và GCN-QSĐĐ số CS 03468, số phát hành CB 041341 ngày 15/4/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương chứng nhận cho bà Lê Thị Ch cùng ông Trần Văn Đ được quyền sử dụng 14.654.9m², thuộc thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41, tọa lạc tại ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương là đúng pháp luật nên đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đ là có cơ sở.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm ông Đ kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào mới nên bác kháng cáo của ông Đ và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận.

[6] Các phần khác của bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí hành chính phúc thẩm: ông Trần Văn Đ được miễn theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng Hành chính năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Trần Văn Đ; giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 03/2020/HC-ST ngày 10/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Đ về việc yêu cầu:

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 03468, số phát hành CB 041341 ngày 15/4/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương chứng nhận cho bà Lê Thị Ch cùng ông Trần Văn Đ được quyền sử dụng 14.654.9m², thuộc thửa đất số 112, tờ bản đồ số 41, tọa lạc tại ấp Bình T, xã An B, huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Hủy Công văn số 970/UBND-NC ngày 02/10/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc trả lời đơn của ông Trần Văn Đ.

Các phần khác của bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Trần Văn Đ được miễn. Hoàn trả cho ông Trần Văn Đ số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0044617 ngày 17/6/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Tp. HCM;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, TP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Nhựt Bình